

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi"  
giai đoạn 2018 - 2025 tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1804/TTr-SYT ngày 12 tháng 7 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi" giai đoạn 2018 - 2025 tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Tổng Cục DS-KHHGĐ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị, TP;
- Chi cục DS-KHHGĐ;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: HC-TC.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Bình**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi"  
giai đoạn 2018 - 2025 tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1823/QĐ-UBND  
ngày 02 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh An Giang)*

Năm 2011 Việt Nam chính thức bước vào giai đoạn Già hoá dân số, người cao tuổi (trên 65 tuổi) chiếm tỷ lệ 7%/tổng dân số, thời gian chuyển đổi từ “Già hoá dân số” sang “Dân số già” ở Việt Nam nhanh hơn một số nước phát triển; Đồng bằng sông Cửu Long tỷ trọng người cao tuổi (trên 65 tuổi) chiếm tỷ lệ 6,1%/tổng dân số, riêng An Giang số người cao tuổi (trên 65 tuổi) là 129.657 người, chiếm tỷ lệ 6%/tổng dân số.

Trong đó:

- Gần 70% người cao tuổi sống ở nông thôn là nông dân và làm nông nghiệp.

- Trên 72% số người cao tuổi sống cùng với con cháu, trong khi xu hướng quy mô gia đình Việt Nam đang chuyển dần từ gia đình truyền thống sang gia đình hạt nhân.

Trong những năm qua, cùng với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, đặc biệt là ngành Y tế, công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã có những kết quả tích cực:

- Hệ thống cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi bước đầu được hình thành và phát triển từ tỉnh (Bệnh viện đa khoa) đến cơ sở (Trạm Y tế).

- Nhiều mô hình chăm sóc sức khỏe ở cộng đồng được triển khai với sự vào cuộc của các ban, ngành, đoàn thể các cấp.

- Người cao tuổi được hướng dẫn phòng bệnh, khám sức khỏe định kỳ, được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; Người cao tuổi trên 80 tuổi, người cao tuổi cô đơn, thuộc hộ chính sách và người nghèo được cấp thẻ BHYT.

Tuy nhiên, việc tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi còn hạn chế:

- Việc cung cấp dịch vụ chuyên về lão khoa chưa nhiều.

- Tại cộng đồng (Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và các nhân viên y tế khóm, ấp) chưa được đào tạo về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Chưa có nhiều mô hình chăm sóc tại cộng đồng.

- Người cao tuổi chưa có thói quen khám sức khỏe định kỳ.

Bên cạnh đó, số lượng và tỷ lệ người cao tuổi tăng nhanh đang đặt ra nhiều thách thức trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Vì vậy, việc xây dựng một đề

án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là hết sức cấp thiết. Đề án sẽ đặt ra các mục tiêu, giải pháp và các hoạt động cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, thu hẹp khoảng cách tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp với tốc độ già hóa dân số, định hướng phát triển công tác Y tế/Dân số và Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2012 - 2020.

## **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Thông tư số 35/2011/TT-BYT ngày 15/10/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/02/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2025;

Công văn số 1439/BYT- TCDS ngày 24/03/2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2025.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi, Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% lãnh đạo, các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2.2. Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 80% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

- 80% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất một lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe.

2.3. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 90% người cao tuổi khi bị bệnh được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe;
- 100% Bệnh viện tuyến tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi), Bệnh viện đa khoa tuyến huyện có tổ chức khoa lão khoa hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi;
- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.

2.4. Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng;
- Tăng ít nhất 2 lần số người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không còn khả năng tự chăm sóc, không có người trợ giúp tại nhà và có điều kiện chi trả được chăm sóc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung so với năm 2016.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

#### **1. Phạm vi thực hiện của Đề án**

Đề án được triển khai trên phạm vi tỉnh An Giang gồm 11 huyện, thị, thành phố. Tập trung triển khai ở các đơn vị có tỷ lệ người cao tuổi cao; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc.

#### **2. Đối tượng của Đề án**

- Đối tượng thụ hưởng: người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi.
- Đối tượng tác động: cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án; cộng đồng người cao tuổi sinh sống.

#### **3. Thời gian thực hiện của Đề án**

Đề án được thực hiện từ 2018 đến 2025 và chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2018 - 2020) tập trung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng: Tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã, phường, thị trấn; tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho người cao tuổi của các cơ sở y tế; hướng dẫn sử dụng Bảo hiểm y tế trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng tổ chức, quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thí điểm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi tại 78 xã, phường của 11 huyện, thị, thành phố và thực hiện hệ thống chỉ báo thống kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Giai đoạn 2 (2021 - 2025): Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của Đề án đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1; nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, ưu tiên cho các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; tạo môi trường thân thiện cho người cao tuổi thông qua việc thúc đẩy phong trào xã/phường phù hợp với người cao

tuổi; Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn tổ chức, quản lý các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chính sách huy động các nguồn lực bao gồm cả tư nhân trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

### **1. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

#### 1.1. Nội dung

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, các chức sắc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng... về thách thức của quá trình “Già hóa dân số” đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các nội dung thích ứng với xã hội “Dân số già”; xây dựng môi trường y tế thân thiện với người cao tuổi.

- Tuyên truyền giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, xóa bỏ định kiến về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở tập trung; cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng, giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng người cao tuổi của gia đình; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người cao tuổi; ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ bao gồm việc mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

#### 1.2. Các hoạt động

- Thường xuyên tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng các chuyên mục, phóng sự phát trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn; xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Báo An Giang.

- Biên tập, nhân bản các sản phẩm truyền thông, tư vấn cấp cho đối tượng.

- Phát hành các ấn phẩm truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho các đối tượng.

- Định kỳ tổ chức các sự kiện truyền thông, các hội thảo, hội nghị, hội thi.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp hướng dẫn chăm sóc và người cao tuổi tự chăm sóc .

- Lồng ghép các hoạt động truyền thông khác.

#### 1.3 Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

### **2. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng, triển khai phong trào xã, phường phù hợp với người cao tuổi**

#### 2.1. Nội dung

Thực hiện bộ tiêu chí của xã/phường phù hợp với người cao tuổi; hướng dẫn triển khai thí điểm phong trào xây dựng xã/phường phù hợp với người cao tuổi.

#### 2.2. Các hoạt động

- Năm 2018 thực hiện bộ tiêu chí của xã/phường phù hợp với người cao tuổi.

- Năm 2019 - 2020 phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã, phường phù hợp với người cao tuổi tại 78 xã, phường.

- Năm 2021 - 2025 căn cứ vào kết quả triển khai thí điểm ở giai đoạn 2018 - 2020, triển khai phong trào xây dựng xã/phường phù hợp với người cao tuổi trong phạm vi 156 xã, phường, thị trấn.

2.3 Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

### **3. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi**

#### 3.1. Nội dung

- Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn để tăng cường triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

#### 3.2. Các hoạt động

##### *a. Giai đoạn 2018 - 2020:*

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở, bao gồm cả Trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

- Xây dựng kế hoạch kinh phí địa phương để thực hiện bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở, bao gồm cả Trạm Y tế xã/phường/thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn theo quy định, bao gồm: Tuyên truyền phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là các bệnh thường gặp ở người cao tuổi, hướng dẫn người cao tuổi các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe. Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại Trạm Y tế và tại nơi cư trú của người cao tuổi. Xây dựng chăm sóc sức khỏe cụ thể cho từng người cao tuổi.

- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế xã/phường/thị trấn để khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

##### *b. Giai đoạn 2021 - 2025:*

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế xã/phường/thị trấn để trở thành hoạt động thường quy tại Trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2018 - 2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021 - 2025.

#### 3.3 Đơn vị chủ trì: Phòng nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

### **4. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nâng cao năng lực cho các khoa lão của Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) và các bệnh viện đa khoa tuyến huyện thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi**

#### 4.1. Nội dung

Tổ chức tập huấn về lão khoa, hỗ trợ chuyên gia kỹ thuật nâng cao năng lực cho các phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc các bệnh viện Đa khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) thực hiện khám và chữa bệnh cho người cao tuổi.

#### 4.2. Các hoạt động

##### a. Giai đoạn 2018 - 2020

- Xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí địa phương để thực hiện cung cấp - trang thiết bị cho các phòng khám lão khoa, khoa lão, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi của 100% bệnh viện đa khoa cấp tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) và các bệnh viện đa khoa tuyến huyện.

- Bố trí cán bộ tham dự lớp đào tạo chuyên gia kỹ thuật và tiếp nhận chuyên gia kỹ thuật theo tiến độ.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các khoa lão của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) và các bệnh viện đa khoa tuyến huyện thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

##### b. Giai đoạn 2021 - 2025

- Năm 2021, xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí địa phương để thực hiện cung cấp cho các phòng khám lão khoa, khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) 100% số bệnh viện có khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi.

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2018 - 2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021 - 2025.

4.3. Đơn vị chủ trì: Phòng nghiệp vụ Y – Sở Y tế, Bệnh viện đa khoa tỉnh, huyện (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) .

### **5. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình**

#### 5.1. Nội dung

- Phát triển đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình nhằm thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi (theo dõi, thăm tại nhà) tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, lồng ghép với quản lý sức khỏe cộng đồng, quản lý các bệnh mãn tính, không lây nhiễm tại gia đình để đến năm 2025 có ít nhất 50% tổng số xã xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

#### 5.2. Các hoạt động

##### a. Giai đoạn 2018 - 2020

- Thành lập Tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trưởng Trạm Y tế là Tổ trưởng, cán bộ dân số và đại diện Hội người cao tuổi xã là Tổ phó; thành viên: Mỗi khóm, ấp có 3-5 tình nguyện viên là công tác viên dân số, y tế khóm, ấp, hội viên Hội Người cao tuổi và thành viên một số ban, ngành ở khóm, ấp.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tình nguyện viên.

- Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên ở cấp xã, phường, thị trấn, bao gồm: Thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại hộ gia đình được phân công. Theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe người cao tuổi được phân công. Tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng.

- Triển khai thí điểm mô hình sử dụng bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

#### *b. Giai đoạn 2021 - 2025*

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2018 - 2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

- Phát triển mô hình sử dụng mạng lưới bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã triển khai thí điểm ở giai đoạn 2018 - 2020.

#### 5.3 Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

### **6. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác**

#### 6.1. Nội dung

Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hoặc lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào sinh hoạt của câu lạc bộ liên thế hệ, các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi với sự tham gia của người cao tuổi và người nhà của người cao tuổi thúc đẩy cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà. Phấn đấu 100% số xã có câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025.

#### 6.2. Các hoạt động

##### *a. Giai đoạn 2018 - 2020*

- Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

- Tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ để hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ để hướng dẫn kiến thức về rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là phòng các bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Hướng dẫn, cung cấp một số dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đơn giản, dễ thực hiện cho người nhà người cao tuổi. Chăm sóc sức khỏe tinh thần thông qua tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu.

##### *b. Giai đoạn 2021 - 2025*



Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2018 - 2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương

6.3 Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

## **7. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ thí điểm xã hội hóa chăm sóc y tế cho người cao tuổi tại các cơ sở chăm sóc tập trung.**

### 7.1. Nội dung

Thí điểm triển khai mô hình xã hội hóa chăm sóc y tế cho người cao tuổi tại các cơ sở chăm sóc tập trung ở một số địa bàn, trên cơ sở đó xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe tập trung cho người cao tuổi.

### 7.2. Các hoạt động

#### *a. Giai đoạn 2018 - 2020*

- Năm 2018: Triển khai thí điểm mô hình xã hội hóa Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn và mô hình xã hội hóa Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày tại một số huyện, thị, thành phố.

- Năm 2020 Phối hợp đánh giá kết quả mô hình, xây dựng các quy định để triển khai mở rộng mô hình.

#### *b. Giai đoạn 2021 - 2025*

Triển khai mô hình Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn và mô hình Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi ban ngày theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

7.3 Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

## **8. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

### 8.1. Nội dung

Xây dựng quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi các cấp tỉnh, huyện, xã/phường/thị trấn.

### 8.2. Các hoạt động

Phối hợp với Trung ương xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi các cấp tỉnh, huyện, xã/phường/thị trấn.

8.3. Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

## **9. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

### 9.1. Nội dung

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

### 9.2. Các hoạt động

#### *a. Giai đoạn 2018 - 2020*

- Phối hợp thực hiện các khảo sát đánh giá và đề xuất xây dựng các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn

bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tổ chức triển khai các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành.

- Đề xuất ban hành các chính sách của địa phương.

*b. Giai đoạn 2021 - 2025*

- Tiếp tục tổ chức triển khai các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành.

- Phối hợp với Trung ương tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản đã được xây dựng và triển khai, đề xuất chỉnh sửa hoặc ban hành mới.

9.3. Đơn vị chủ trì: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

**10. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ triển khai một số nghiên cứu khoa học liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.**

Triển khai các nghiên cứu khoa học phù hợp tình hình và điều kiện của địa phương phục vụ cho việc triển khai thực hiện Đề án ở địa phương.

**11. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ thực hiện khảo sát đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ để kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Đề án; các hoạt động quản lý Đề án**

*a. Giai đoạn 2018 - 2020*

- Phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá của Trung ương.

- Năm 2018 thực hiện đánh giá đầu kỳ.

- Năm 2020 thực hiện đánh giá giữa kỳ, kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Đề án ở địa phương.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án tại địa phương theo kế hoạch định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.

*b. Giai đoạn 2021 - 2025*

Năm 2025, thực hiện đánh giá cuối kỳ kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Đề án tại địa phương.

## **V. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ**

### **1. Kinh phí**

Tổng kinh phí giai đoạn 2018 - 2025: **4.818.460.000** đồng (*Bốn tỷ, tám trăm mười tám triệu, bốn trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn*).

\* Kinh phí giai đoạn 2018 - 2020: 1.549.830.000 đồng (Một tỷ năm trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm ba mươi ngàn đồng chẵn), trong đó:

+ Kinh phí năm 2018: 516.610.000 đồng.

+ Kinh phí năm 2019: 516.610.000 đồng.

+ Kinh phí năm 2020: 516.610.000 đồng.

(phụ lục 2 đính kèm)

\* Kinh phí giai đoạn 2021 - 2025: 3.268.630.000 đồng (Ba tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng chẵn), trong đó:

- + Kinh phí năm 2021: 680.590.000 đồng.
- + Kinh phí năm 2022: 647.010.000 đồng.
- + Kinh phí năm 2023: 647.010.000 đồng.
- + Kinh phí năm 2024: 647.010.000 đồng.
- + Kinh phí năm 2025: 647.010.000 đồng.

(phụ lục 3 đính kèm)

#### *a. Nguồn vốn và kinh phí*

Nguồn vốn thực hiện Đề án từ ngân sách địa phương.

#### *b. Nội dung và mức chi*

Các hoạt động, nhiệm vụ của Đề án thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành của nhà nước.

### **2. Cơ chế quản lý**

Cơ chế quản lý Đề án thực hiện theo các quy định về quản lý nguồn vốn sự nghiệp y tế/dân số và xã hội hóa công tác y tế/dân số và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Sở Y tế (Chi cục Dân số- KHHGD) thành lập Ban Quản lý Đề án cấp tỉnh do Lãnh đạo Sở Y tế làm Trưởng Ban, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - KHHGD là Phó Ban thường trực, thành viên là các đơn vị có liên quan. Ban Quản lý Đề án cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Y tế xây dựng Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, bố trí nguồn lực thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan, Hội người cao tuổi và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, chủ trì xây dựng nội dung và kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hàng năm, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện đề án và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức đánh giá việc thực hiện đề án vào năm 2025.

- Giao Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

+ Chịu trách nhiệm thực hiện Đề án; phối hợp với các phòng của Sở Y tế có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các thủ tục tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật cho Đề án.

+ Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế.

+ Xây dựng, trình Sở Y tế các văn bản, hướng dẫn để ban hành theo thẩm quyền.

+ Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản, hướng dẫn trong lĩnh vực chuyên môn.

+ Trên cơ sở Đề án được duyệt, xây dựng, điều chỉnh kịp thời danh mục chi tiết các dự án đầu tư liên quan trình Sở Y tế phê duyệt và công bố theo quy định.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính (Sở Y tế)

+ Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD báo cáo Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính để cân đối và phân bổ nguồn lực cho Đề án; cơ chế, chính sách thực hiện Đề án; hướng dẫn triển khai đề án.

+ Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD, trên cơ sở khả năng ngân sách nhà nước, hàng năm bố trí ngân sách thực hiện Đề án; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

## **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Y tế triển khai, thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ cho đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

## **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, căn cứ khả năng ngân sách nhà nước hàng năm, bố trí ngân sách để thực hiện các hoạt động của đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang sau khi được phê duyệt; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

## **5. Hội Người cao tuổi**

Phối hợp với Sở Y tế triển khai, thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

## **6. Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang**

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền về các quan điểm, mục tiêu của Đề án nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương.

## **7. Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố**

- Huy động nguồn lực và khai thác lợi thế của địa phương.

- Lòng ghép có hiệu quả các hoạt động của Đề án với các hoạt động của các Chương trình, dự án khác có liên quan đang thực hiện trên cùng địa bàn đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- Chỉ đạo Trung tâm Dân số - KHHGD tổ chức thực hiện Đề án theo đúng hướng dẫn của Sở Y tế.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án tại địa phương theo kế hoạch định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.
- Tích cực huy động nguồn lực và khai thác lợi thế của từng địa phương; tổ chức thực hiện Đề án theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Y tế.
- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Đề án tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm việc thực hiện Đề án trên địa bàn theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi" giai đoạn 2018 - 2025 tỉnh An Giang. Yêu cầu Sở Y tế chủ động tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Dân số - KHHGD đúng thời gian quy định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Bình**